CTCP Lilama 18 (HSX: LM8)

FireAnt

Ngày 30/09/2025	14,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0.7%	**13.8%**	**10.1%**

Q3/25

ROE 5.7% +/- YoY ▲ 0.1%

Q3/25

DT thuần 469 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 161 ▲ 52.1% YoY ▲ 50.0 ▲ 11.8%

9T 2025

DT thuần 1,192 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 113 ▲ 10.5%

Q3/25

LN gộp 36.9 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 7.10 ▼ 16.2% YoY ▲ 11.1 ▲ 43.0%

9T 2025

LN gộp 109 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 38.7 ▲ 55.0%

Q3/25

LN thuần 9.85 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 15.5 ▼ 61.1% YoY ▲ 4.66 ▲ 89.8%

9T 2025

LN thuần 44.0 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 32.6 ▲ 285%

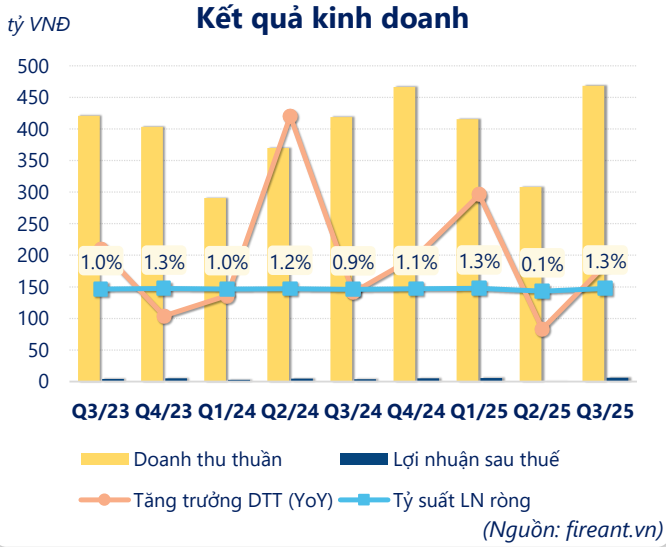
Q3/25

LN sau thuế 6.23 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 6.00 ▲ 2609% YoY ▲ 2.30 ▲ 58.6%

9T 2025

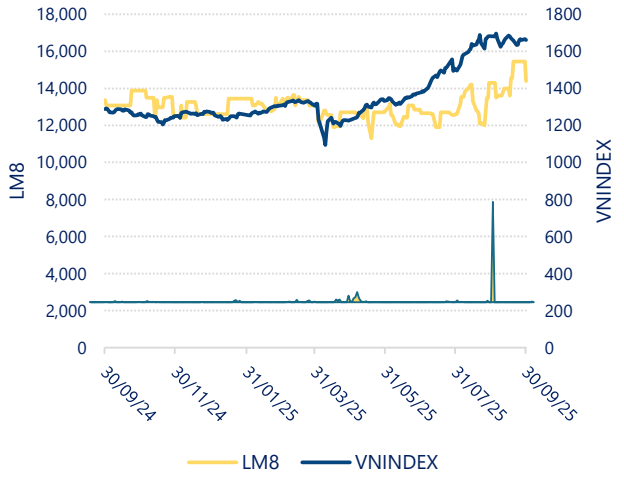
LN sau thuế 12.0 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 0.70 ▲ 6.3%

Kết quả kinh doanh



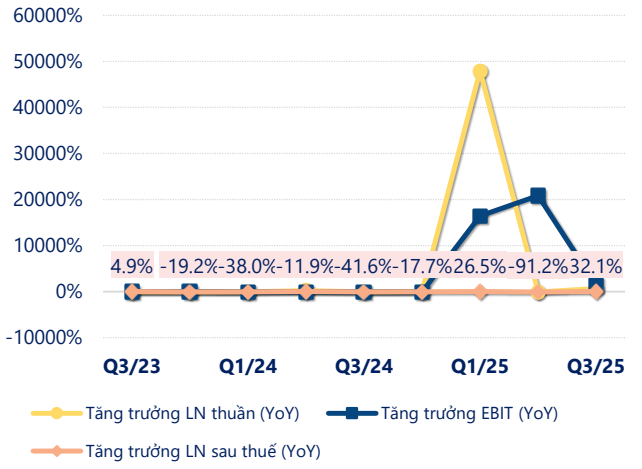
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



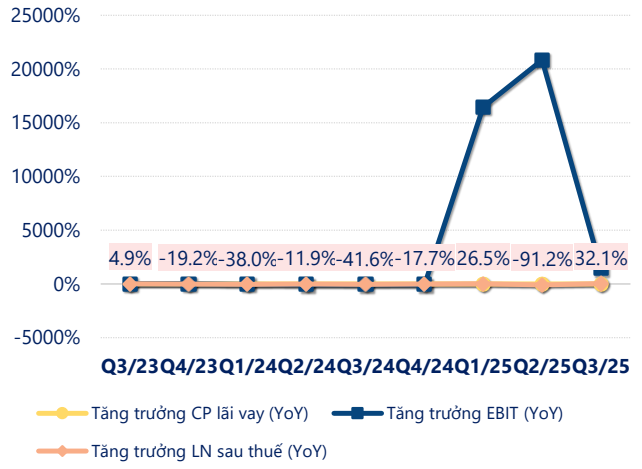
CTCP Lilama 18 (HSX: LM8)

Tăng trưởng lợi nhuận



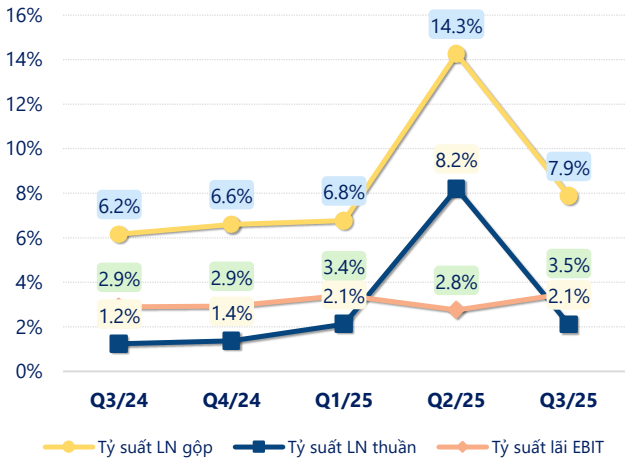
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



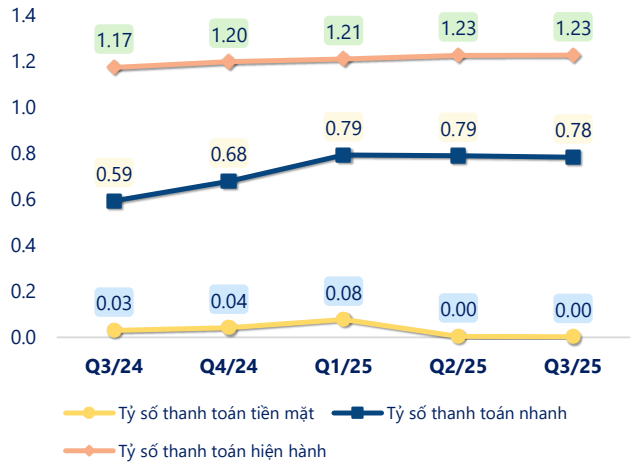
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



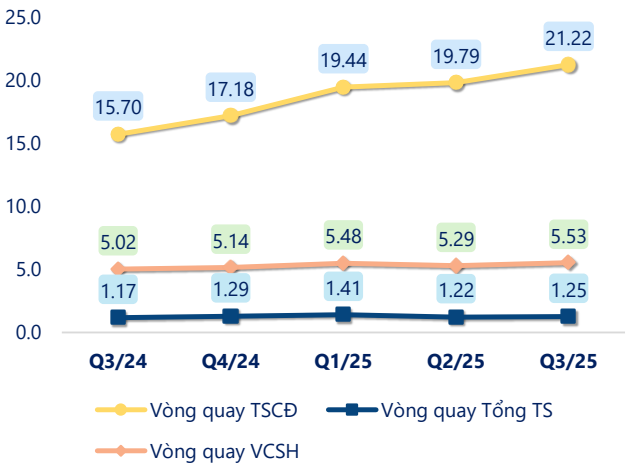
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



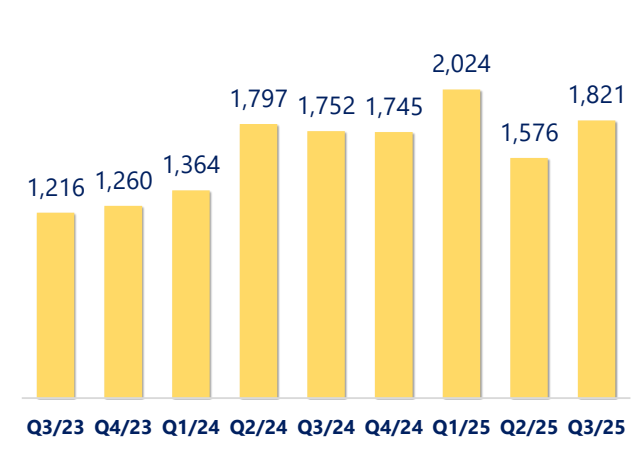
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

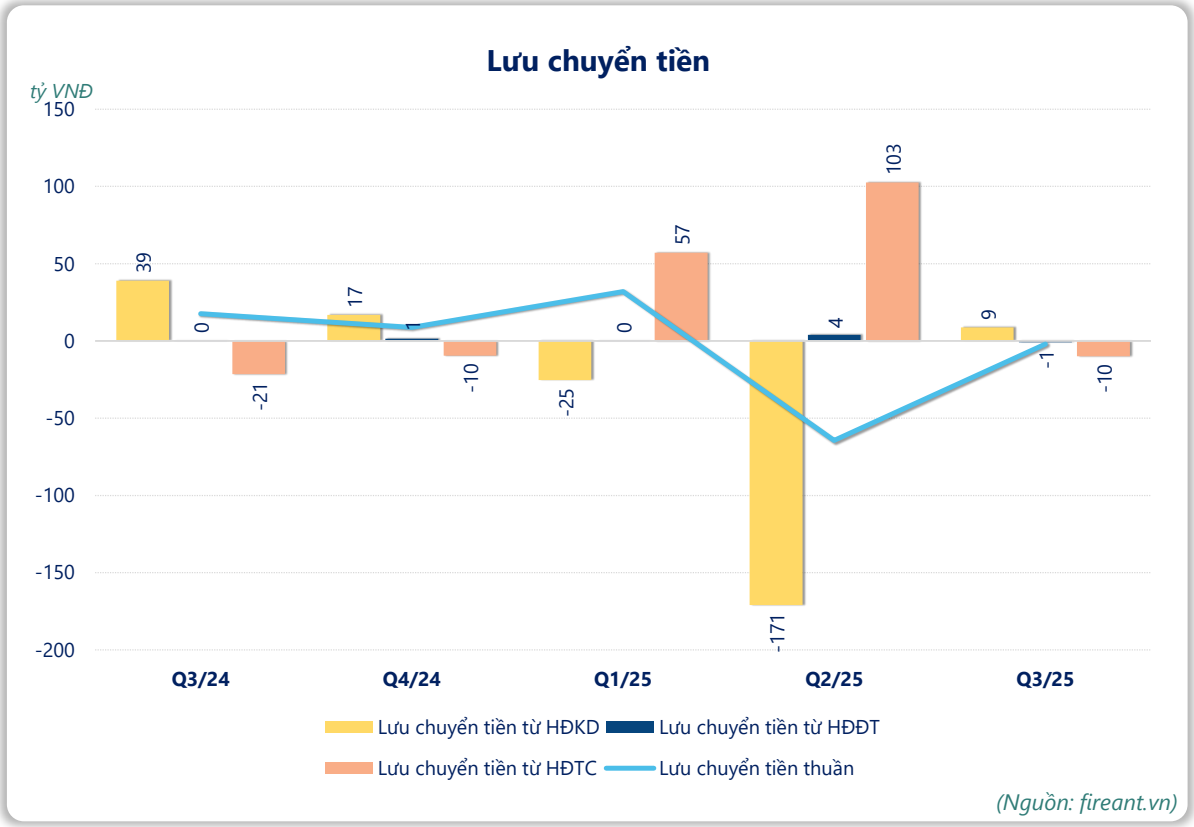


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Lilama 18 (HSX: LM8)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**469**	**419**	**11.8%**	**1,192**	**1,079**	**10.5%**
Giá vốn hàng bán	432	393	9.8%	1,083	1,009	7.4%
Lợi nhuận gộp	36.9	25.8	43.0%	109	70.3	55.0%
Doanh thu HĐTC	1.51	1.07	41.0%	4.27	5.14	-16.9%
Chi phí TC	8.77	6.97	25.8%	25.1	22.2	13.3%
Chi phí lãi vay	8.62	6.97	23.7%	23.9	21.9	9.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**19.8**	**14.7**	**34.6%**	**44.2**	**41.9**	**5.5%**
LN thuần từ HĐKD	9.85	5.19	89.8%	44.0	11.4	285%
Lợi nhuận khác	**-2.01**	**-0.05**	**-3929%**	**-28.7**	**3.60**	**-898%**
LN trước thuế	7.84	5.14	52.5%	15.2	15.0	1.4%
Lợi nhuận sau thuế	**6.23**	**3.93**	**58.6%**	**12.0**	**11.3**	**6.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**6.23**	**3.93**	**58.6%**	**12.0**	**11.3**	**6.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)